

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 276/2025/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 11 năm 2025 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Lê Thị T, sinh năm: 1993.

Địa chỉ: Khu phố Đ, phường H, tỉnh Đắk Lắk.

- *Bị đơn*: Anh Lê Đình Đ, sinh năm: 1988.

Địa chỉ: Thôn L, xã Y, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị T và anh Lê Đình Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Chị Lê Thị T và anh Lê Đình Đ thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Chị Lê Thị T và anh Lê Đình Đ có 01 con chung là cháu Lê Đình P, sinh ngày 20/5/2015. Chị T và anh Đ thỏa thuận: Giao cho chị Lê

Thị T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê Đình P. Chị T không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Lê Đình Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, các bên đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

- *Về tài sản chung và công nợ chung*: Chị Lê Thị T và anh Lê Đình Đ thỏa thuận vợ chồng không có tài sản chung và công nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Lê Thị T và anh Lê Đình Đ thỏa thuận chị T chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Số tiền này được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) mà chị T đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa, theo biên lai thu số 0003017 ngày 13/11/2025. Trả lại cho chị Lê Thị T 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND khu vực 8 - Thanh Hóa;
- THADS tỉnh Thanh Hóa;
- UBND phường Hòa Hiệp, tỉnh Đắk Lắk.;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Dung